

CẬP NHẬT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN 5 NĂM 2016-2020 VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ CHO CÁC DỰ ÁN XDCB TẬP TRUNG CẤP BÁCH

(Kèm theo nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án			Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế	Chủ trương đầu tư/dự án đầu tư được duyệt		Lũy kế giải ngân 2016-2018	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 đề nghị điều chỉnh			Mức vốn trung hạn điều chỉnh (Tăng, giảm)	Nhu cầu vốn chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025	HT 2016-2020	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C				số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó						
												Năm 2016-2019	Năm 2020					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	20
	TỔNG CỘNG			32					597.862	19.500	500.000		500.000	500.000	22.700	29		
I	Lĩnh vực đề điều			31					562.442	19.500	468.000		468.000	468.000	22.700	28		
a)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2017-2018			1					56.278	19.500	35.000		35.000	35.000		1		
1	Xử lý cấp bách chống sạt lở bờ hữu sông Hồng tại vị trí K24-K24+800 xã Đông Quang, huyện Ba Vì			1	Ba Vì	2018-2020	800m	8604/QĐ-UBND 13/12/2017; 1614/QĐ-UBND 12/7/2019	56.278	19.500	35.000		35.000	35.000		1	UBND huyện Ba Vì	
b)	Dự án khởi công mới giai đoạn 2019-2020			30					506.164		433.000		433.000	433.000	22.700	27		
	* Bổ sung mới																	
1	Xử lý cấp bách chống sạt lở đê bao thôn Phú Hiền, xã Hợp Thanh, huyện Mỹ Đức			1	Mỹ Đức	2018-2019	131,1m	DA: 351/QĐ-SNN 19/3/2019	4.041		4.000		4.000	4.000		1	UBND huyện Mỹ Đức	Thanh toán khối lượng hoàn thành.
2	Xử lý cấp bách sự cố công cầu Dậm, huyện Mỹ Đức			1	Mỹ Đức	2019-2020	60m	DA: 1995/QĐ-SNN 24/10/2019	3.157		3.000		3.000	3.000		1	UBND huyện Mỹ Đức	Thanh toán khối lượng hoàn thành.
3	Xử lý cấp bách chống sạt trượt mái đê thượng lưu, đê tả Đáy, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông			1	Hà Đông	2019-2020	240m	DA: 1573/QĐ-SNN 26/8/2019	7.014		6.000		6.000	6.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
4	Xử lý cấp bách sự cố hư hỏng cống Nhà Tráng trên đê hữu Bùi, xã Hồng Phong, huyện Chương Mỹ			1	Chương Mỹ	2019-2020	154m	DA: 1760/QĐ-SNN 24/9/2019	4.300		4.000		4.000	4.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
5	Xử lý cấp bách chống sạt lở bờ sông từ nhà thờ Đa Ngư đến đầu kè Mộc Xá thuộc bờ tả sông Đáy, thôn Đa Ngư, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai			1	Thanh Oai	2019-2020	304m	DA: 1761/QĐ-SNN 24/9/2019	14.886		13.000		13.000	13.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
6	Xử lý cấp bách chống sạt lở bờ sông tương ứng K2+200 đến K2+500 đê hữu Cà Lồ thuộc xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh			1	Đông Anh	2019-2020	297m	DA: 1762/QĐ-SNN 24/9/2019	11.157		10.000		10.000	10.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
7	Xử lý cấp bách chống sạt lở đê bờ tả sông Văn Đình đoạn từ K1+020 đến K1+390 thuộc địa phận xã Hồng Minh, Phú Xuyên			1	Phú Xuyên	2019-2020	390m	DA: 1763/QĐ-SNN 24/9/2019	14.378		13.000		13.000	13.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án			Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế	Chủ trương đầu tư/dự án đầu tư được duyệt		Lũy kế giải ngân 2016-2018	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 để nghị điều chỉnh			Mức vốn trung hạn điều chỉnh (Tăng, giảm)	Nhu cầu vốn chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025	HT 2016-2020	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C				số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó						
												Năm 2016-2019	Năm 2020					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	20
8	Xử lý cấp bách chống sạt lở để tả sông Nhuệ (K37+420 - K37+665) thôn Gia Khánh, xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín			1	Thường Tín	2019-2020	245m	DA: 1764/QĐ-SNN 24/9/2019	11.000		10.000		10.000	10.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
9	Xử lý cấp bách sự cố mạch đùn, mạch sủi cống Cẩm Đình, huyện Phúc Thọ			1	Phúc Thọ	2019-2020	Chống thấm	DA: 1766/QĐ-SNN 24/9/2019	42.000		38.000		38.000	38.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
10	Xử lý cấp bách hộ chân chống trượt cơ kè đoạn cuối kè Thanh Diêm (tương ứng K33+950 đến K34+200 trên tuyến đê sông Hồng), thuộc xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh			1	Mê Linh	2019-2020	150m	DA: 1765/QĐ-SNN 24/9/2019	14.297		13.000		13.000	13.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
11	Xử lý cấp bách chống sạt lở kè Cỏ Đỏ tương ứng từ K5+000 đến K5+850 đê hữu Hồng, huyện Ba Vì			1	Ba Vì	2019-2020	867m	DA: 1902/QĐ-SNN 14/10/2019	29.250		26.000		26.000	26.000		1	UBND huyện Ba Vì	
12	Xử lý cấp bách chống sạt lở bờ sông tương ứng từ K8+650 đến K9+065 (điểm cuối tiếp giáp địa phận tỉnh Bắc Ninh) đê hữu Cà Lồ thuộc xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh			1	Đông Anh	2019-2020	414,7m	DA: 2055/QĐ-SNN 30/10/2019	16.660		15.000		15.000	15.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
13	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở Bờ sông Bùi đoạn qua thôn Thượng và đoạn qua thôn Yên Cốc, xã Hồng Phong, huyện Chương Mỹ			1	Chương Mỹ	2019-2020	900m	DA: 1767/QĐ-SNN 24/9/2019	33.341		30.000		30.000	30.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
14	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê bao Thuần Lương, đê bao thôn Hòa Bình, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ			1	Chương Mỹ	2019-2020	2.086m	DA: 1768/QĐ-SNN 24/9/2019	29.353		26.000		26.000	26.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
15	Xử lý cấp bách sửa chữa Đập Vai Đanh, xã Phú Cát			1	Quốc Oai	2019-2020	Đập đất: 446m; Kè và đường: 857m	DA: 1805/QĐ-SNN 27/9/2019	23.845		21.000		21.000	21.000		1	UBND huyện Quốc Oai	
16	Xử lý cấp bách sự cố sập Cống qua đê Đồng Ao, xã Đồng Yên			1	Quốc Oai	2019-2020	60m	DA: 1955/QĐ-SNN 21/10/2019	2.522		2.000		2.000	2.000		1	UBND huyện Quốc Oai	
17	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở Đê bồi Tuyết Nghĩa từ thôn Muôn đến cầu Phú Cát; tuyến đê bồi Minh Khai đi thôn Muôn thuộc xã Tuyết Nghĩa, Cần Hữu			1	Quốc Oai	2019-2020	2.066m	DA: 2025/QĐ-SNN 28/10/2019	20.275		18.000		18.000	18.000		1	UBND huyện Quốc Oai	
18	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở Đê Đồng Thượng, xã Đồng Yên			1	Quốc Oai	2019-2020	1.498m	DA: 2027/QĐ-SNN 28/10/2019	12.595		11.000		11.000	11.000		1	UBND huyện Quốc Oai	
19	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu Tích đoạn đê Khoang Ông, Đồng Mạ, xã Hòa Thạch huyện Quốc Oai			1	Quốc Oai	2019-2020	1.200m	DA: 2033/QĐ-SNN 28/10/2019	21.303		20.000		20.000	20.000		1	UBND huyện Quốc Oai	
20	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở Đê bao đồng Giáp xã Cần Hữu			1	Quốc Oai	2019-2020	1.021m	DA: 2046/QĐ-SNN 29/10/2019	4.443		4.000		4.000	4.000		1	UBND huyện Quốc Oai	
21	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê bao Liệp Mai và đê hữu Tích, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai			1	Quốc Oai	2019-2020	1.375m	DA: 2048/QĐ-SNN 29/10/2019	16.860		16.000		16.000	16.000		1	UBND huyện Quốc Oai	

TT	Danh mục dự án	Nhóm dự án			Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Năng lực thiết kế	Chủ trương đầu tư/dự án đầu tư được duyệt		Lũy kế giải ngân 2016-2018	Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 đề nghị điều chỉnh			Mức vốn trung hạn điều chỉnh (Tăng, giảm)	Nhu cầu vốn chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025	HT 2016-2020	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C				số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó						
												Năm 2016-2019	Năm 2020					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	20
22	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở Đê bao xã Trần Phú			1	Chương Mỹ	2019-2020	2.600m	DA: 2036/QĐ-SNN 29/10/2019	11.392		10.000		10.000	10.000		1	UBND huyện Chương Mỹ	
23	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở Đê hữu Bùi đoạn từ Tiên Tiến đi Yên Trình			1	Chương Mỹ	2019-2020	520m	DA: 2047/QĐ-SNN 29/10/2019	11.896		11.000		11.000	11.000		1	UBND huyện Chương Mỹ	
24	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê hữu Bùi II đoạn qua 3 xã Hoàng Văn Thụ, Tân Tiến, Nam Phương Tiến			1	Chương Mỹ	2019-2020	1.714m	DA: 2102/QĐ-SNN 31/10/2019	33.600		30.000		30.000	30.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
25	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở Đê Đồng Sở, Đê Mỹ Thượng xã Hữu Văn, huyện Chương Mỹ			1	Chương Mỹ	2019-2020	2.000m	DA: 2104/QĐ-SNN 31/10/2019	31.583		28.000		28.000	28.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
26	Nạo vét các đoạn bồi lắng cục bộ, các lợi hà trên sông Bùi			1	Chương Mỹ	2019-2020	4.527m	DA: 2103/QĐ-SNN 31/10/2019	54.205		49.000		49.000	49.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
27	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở đê Hữu Bùi đoạn qua thôn Mỹ Lương, xã Mỹ Lương, huyện Chương Mỹ			1	Chương Mỹ	2019-2020		DA: 2111/QĐ-SNN 31/10/2019	2.325		2.000		2.000	2.000		1	Sở Nông nghiệp và PTNT	
28	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở Bờ Tả sông Bùi đoạn sát với kè Bến Giang xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ			1	Chương Mỹ	2019-2020		CTR: 3853/QĐ-UBND 16/7/2019	745						700		UBND huyện Chương Mỹ	
29	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở kè Sen Hồ, đê hữu Đuống, huyện Gia Lâm			1	Gia Lâm	2019-2020		CTR: 5528/QĐ-UBND 04/10/2019	9.495						9.000		Sở Nông nghiệp và PTNT	
30	Xử lý cấp bách sự cố sạt lở Đê hữu Bùi đoạn từ Hạnh Côn đi Địa Phới, đoạn đê Cầu Thôi xã Nam Phương Tiến, Đê Khúc Bằng, đê hữu Bùi đoạn qua thôn Tiên Tiến xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ			1	Chương Mỹ	2019-2020	120m	CTR: 6103/QĐ-UBND 31/10/2019	14.246						13.000		Sở Nông nghiệp và PTNT	
II	Lĩnh vực thủy lợi			1					35.420		32.000		32.000	32.000		1		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2019-2020			1					35.420		32.000		32.000	32.000		1		
	* Bổ sung mới																	
I	Lắp đặt khẩn cấp trạm bơm dã chiến Quang Lăng, huyện Phú Xuyên			1	Phú Xuyên	2019-2020		DA: 2057/QĐ-SNN 30/10/2019	35.420		32.000		32.000	32.000		1	Công ty TNHH MTV ĐTPT thủy lợi Sông Nhuệ	